

37/2016 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - HA TINH - Depths, Anchor berths, Legends.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North Notice No. 77/TBHH-TCTBĐATHH MB

Chart affected - VN40015 (Edition number 3, Edition date Dec 1st, 2015)

Insert	depth, ¹⁰	18°03.69'N 106°26.05'E
	depth, ¹⁰	18°03.59'N 106°26.26'E
	depth, ¹⁹ ₅	18°03.20'N 106°26.65'E
	depth, ¹⁴ ₅	18°03.15'N 106°26.38'E
	W3	18°03.30'N 106°26.20'E
	W4	18°03.44'N 106°26.23'E
	W5	18°03.48'N 106°26.31'E
	W7	18°03.52'N 106°26.19'E
	W8	18°03.56'N 106°26.09'E
	W9	18°03.63'N 106°26.05'E
	N2	18°03.98'N 106°26.17'E
Amend	legend to, <i>Dredged to 20.2 metres (3/2016)</i> , centred on:	18°06.40'N 106°26.70'E
	legend to, <i>Dredged to 20.6 metres (3/2016)</i> , centred on:	18°03.61'N 106°26.80'E
Delete	depth, ⁴ ₅	(a) 18°03.54'N 106°26.35'E
	depth, ⁹ ₆	18°03.62'N 106°26.32'E
	5m contour, close to:	(a) above

(All position are referred to WGS84 Datum)

37/2016 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - HÀ TĨNH - Độ sâu, Bến neo đậu, Chú giải.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 77/TBHH-TCTBĐATHH MB

Hải đồ ảnh hưởng - VN40015 (Phiên bản 3, ngày 01 tháng 12 năm 2015)

Chèn	độ sâu, ¹⁰	18°03.69'N 106°26.05'E
	độ sâu, ¹⁰	18°03.59'N 106°26.26'E
	độ sâu, ¹⁹ ₅	18°03.20'N 106°26.65'E
	độ sâu, ¹⁴ ₅	18°03.15'N 106°26.38'E
	W3	18°03.30'N 106°26.20'E
	W4	18°03.44'N 106°26.23'E
	W5	18°03.48'N 106°26.31'E
	W7	18°03.52'N 106°26.19'E
	W8	18°03.56'N 106°26.09'E
	W9	18°03.63'N 106°26.05'E
	N2	18°03.98'N 106°26.17'E
Chỉnh sửa	chú giải thành, <i>Dredged to 20.2 metres (3/2016)</i> , tâm đặt tại:	18°06.40'N 106°26.70'E
	chú giải thành, <i>Dredged to 20.6 metres (3/2016)</i> , tâm đặt tại:	18°03.61'N 106°26.80'E
Xóa	độ sâu, ⁴ ₅	(a) 18°03.54'N 106°26.35'E
	độ sâu, ⁹ ₆	18°03.62'N 106°26.32'E
	đường đồng mức 5m, gần:	(a) ở trên

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)